

KẾT QUẢ THI CDR TIẾNG ANH
Kỳ thi tháng 04/2024

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết luận
1	217340301018	Lê Ngọc Bích	K66_KT	145	125	270	Không đạt
2	217340301027	Trần Hồng Ngọc Châu	K66_KT	255	260	515	Đạt
3	217580108002	Lê Trương Phương Dung	K66_TKNT	275	250	525	Đạt
4	217340301021	Thị Đốt	K66_KT	130	130	260	Không đạt
5	217580108003	Đỗ Thanh Hà	K66_TKNT	255	260	515	Đạt
6	217340301030	Bùi Ngọc Hiền	K66_KT	235	265	500	Đạt
7	217340301019	Nguyễn Thanh Hiền	K66_KT	110	155	265	Không đạt
8	217580108018	Vũ Mạnh Học	K66_TKNT	180	115	295	Không đạt
9	217420201001	Nguyễn Hữu Đăng Hưng	K66_TKNT	230	225	455	Đạt
10	217580108004	Phạm Quang Hoài Linh	K66_TKNT	140	140	280	Không đạt
11	217620211040	Phạm Trần Sơn Ngọc Minh	K66_QLTNR	235	230	465	Đạt
12	217580108017	Võ Lê Thanh Nam	K66_TKNT	145	140	285	Không đạt
13	217620211006	Nguyễn Thị Kim Ngân	K66_QLTNR	190	280	470	Đạt
14	217850101003	Nguyễn Tiến Nguyên	K66_QLTNMT	215	260	475	Đạt
15	217580108019	Trần Thanh Nhân	K66_TKNT	265	255	520	Đạt
16	217340301010	Trần Thị Tuyết Nhung	K66_KT	325	200	525	Đạt
17	217340301009	Dương Trần Quỳnh Như	K66_KT	255	205	460	Đạt
18	217340101035	Hoàng Thị Minh Phương	K66_KT	240	225	465	Đạt
19	217620211009	Thái Bá Quân	K66_QLTNR	225	300	525	Đạt
20	217620211010	Lương Ánh Quốc	K66_QLTNR	235	260	495	Đạt
21	217580108007	Phạm Tấn Sinh	K66_TKNT	135	165	300	Không đạt
22	217850103017	Đoàn Công Thái	K66_QLDD	235	255	490	Đạt
23	217340301026	Nguyễn Thị Thu Thảo	K66_KT	175	275	450	Đạt
24	217580108012	Huỳnh Đức Thiên	K66_TKNT	245	215	460	Đạt
25	217340101036	Lê Huyền Thương	K66_KT	200	265	465	Đạt
26	217340301014	Trần Mạnh Tiến	K66_KT	300	235	535	Đạt
27	217850103023	Trần Minh Tiến	K66_QLDD	245	225	470	Đạt
28	217549001001	Võ Anh Tiến	K66_TKNT	230	230	460	Đạt
29	217620211014	Nguyễn Văn Trâm	K66_QLTNR	0	0	0	Không đạt
30	217620211015	Đặng Duy Trọng	K66_QLTNR	245	255	500	Đạt
31	217620211016	Hồ Ngọc Mỹ Ty	K66_QLTNR	230	270	500	Đạt
32	217340301023	Đoàn Nguyễn Thảo Vân	K66_KT	210	250	460	Đạt
33	207340101002	Vũ Hoàng Bảo Châu	K65_QTKD	235	215	450	Đạt

TT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết luận
34	207640101005	Lê Thành	Đạt	K65A_THUY	160	325	485	Đạt
35	207640101071	Dương Hồng	Hào	K65B_THUY	215	240	455	Đạt
36	207640101070	Huỳnh Hữu	Hân	K65A_THUY	225	275	500	Đạt
37	207640101014	Trần Mỹ	Hoa	K65A_THUY	240	230	470	Đạt
38	207640101022	Trần Xuân	Huy	K65A_THUY	115	380	495	Đạt
39	207640101018	Nguyễn Thị Mai	Hương	K65B_THUY	245	215	460	Đạt
40	207640101024	Nguyễn Hồng	Khanh	K65B_THUY	170	320	490	Đạt
41	207640101031	Nguyễn Thị Thúy	Ngân	K65B_THUY	165	135	300	Không đạt
42	207640101032	Đặng Lê Kim	Ngọc	K65B_THUY	210	250	460	Đạt
43	207340101017	Vy Thụy Thanh	Nhã	K65_QTKD	270	235	505	Đạt
44	207640101073	Nguyễn Cao	Nhân	K65B_THUY	230	225	455	Đạt
45	207640101034	Đỗ Anh	Nhật	K65A_THUY	210	240	450	Đạt
46	207640101035	Nguyễn Hữu Minh	Nhật	K65B_THUY	240	215	455	Đạt
47	207640101036	Đỗ Thành	Phát	K65A_THUY	210	245	455	Đạt
48	207640101039	Lê Thị Bích	Phượng	K65A_THUY	140	160	300	Không đạt
49	207640101040	Nguyễn Thị Tuyết	Phượng	K65A_THUY	250	225	475	Đạt
50	207640101041	Nguyễn Xuân	Quý	K65A_THUY	250	225	475	Đạt
51	207640101042	Nguyễn Hữu	Sơn	K65B_THUY	140	155	295	Không đạt
52	207640101046	Nguyễn Duy	Thành	K65B_THUY	135	135	270	Không đạt
53	207640101045	Trần Quang	Thành	K65B_THUY	245	215	460	Đạt
54	207640101044	Trần Văn	Thắng	K65B_THUY	235	220	455	Đạt
55	207640101049	Nguyễn Trần Ka	Thy	K65A_THUY	125	145	270	Không đạt
56	207640101076	Trần Đức	Tiến	K65B_THUY	235	220	455	Đạt
57	207640101053	Đàm Thị Kiều	Trang	K65A_THUY	240	220	460	Đạt
58	207640101056	Nguyễn Hoàng Bảo	Trung	K65B_THUY	155	130	285	Không đạt
59	207640101057	Cù Văn	Trường	K65A_THUY	230	225	455	Đạt
60	197640101067	Nguyễn Minh	Trường	K65A_THUY	105	165	270	Không đạt
61	207620105001	Nguyễn Xuân Đan	Trường	K65A_THUY	0	0	0	Không đạt
62	207640101063	Đặng Thị Bạch	Tuyết	K65B_THUY	225	225	450	Đạt
63	207340101025	Nguyễn Minh	Vũ	K65_QTKD	295	175	470	Đạt
64	207640101067	Cao Lê Thúy	Vy	K65B_THUY	250	200	450	Đạt
65	207340301003	Nguyễn Lê Mỹ	Bình	K65_KT	220	230	450	Đạt
66	207340101005	Tổng Thùy	Dương	K65_QTKD	210	245	455	Đạt
67	207340101004	Đặng Văn	Đông	K65_QTKD	250	210	460	Đạt
68	207340301007	Nguyễn Thị Quỳnh	Giang	K65_KT	145	125	270	Không đạt
69	207340101008	Nguyễn Anh	Hùng	K65_QTKD	110	205	315	Không đạt
70	207340101010	Phạm Thu	Huyền	K65_QTKD	0	0	0	Không đạt
71	207549001006	Vũ Trung	Kiểm	K65_CNCBLS	125	135	260	Không đạt
72	207549001007	Nguyễn Quang	Lưu	K65_CNCBLS	130	170	300	Không đạt

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết luận
73	207340101014	Nguyễn Thị Hoài My	K65_QTKD	255	210	465	Đạt
74	207340301018	Vũ Nguyệt Kiều Nga	K65_KT	140	115	255	Không đạt
75	207340301043	Phan Lê Thị Bích Ngọc	K65_KT	130	135	265	Không đạt
76	207340301021	Võ Thị Mỹ Nhung	K65_KT	225	235	460	Đạt
77	207340101030	Phạm Hoàng Quỳnh Như	K65_QTKD	185	290	475	Đạt
78	207549001009	Trương Thị Quỳnh Như	K65_CNCBLS	0	0	0	Không đạt
79	207340101019	Đương Thế Quang	K65_QTKD	175	290	465	Đạt
80	207549001013	Lê Huy Quốc	K65_CNCBLS	140	160	300	Không đạt
81	207340301022	Phan Ngọc Tú Quyên	K65_KT	260	240	500	Đạt
82	207340101033	Đào Thị Mỹ Tâm	K65_QTKD	240	215	455	Đạt
83	207549001012	Huỳnh Ngọc Tây	K65_CNCBLS	250	215	465	Đạt
84	207340101029	Trương Văn Thanh	K65_QTKD	255	245	500	Đạt
85	207340301024	Lê Đức Thắng	K65_QTKD	225	255	480	Đạt
86	207340301026	Ngô Thị Bích Thoa	K65_KT	225	235	460	Đạt
87	207340301027	Nguyễn Thanh Thúy	K65_KT	235	220	455	Đạt
88	207340301041	Lê Thị Thương	K65_KT	235	225	460	Đạt
89	207340301040	Phạm Thị Thùy Trang	K65_KT	145	135	280	Không đạt
90	207340301030	Phan Nguyễn Kiều Trang	K65_KT	0	0	0	Không đạt
91	207340301028	Nguyễn Thùy Bảo Trân	K65_KT	240	225	465	Đạt
92	207340101031	Phạm Lê Tiến Trọng	K65_QTKD	305	225	530	Đạt
93	207340301031	Hà Thị Thanh Trúc	K65_KT	220	230	450	Đạt
94	207340301033	Nguyễn Khánh Trung	K65_KT	265	200	465	Đạt
95	207340301034	Lê Mỹ Trương	K65_KT	155	140	295	Không đạt
96	207340301009	Phạm Thị Thanh Tuyền	K65_KT	225	225	450	Đạt
100	207620211023	Điền Điệp	K65_QLTNR	155	115	270	Không đạt
101	207850103008	Nguyễn Công Đồng	K65_QLDD	235	220	455	Đạt
102	207850103028	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	K65_QLDD	230	235	465	Đạt
103	227340301009	Trần Phạm Thanh Hoài	K67A3_KT	160	130	290	Không đạt
104	207850103030	Bùi Thị Huệ	K65_QLDD	265	255	520	Đạt
105	207620211029	Điền Huy	K65_QLTNR	255	195	450	Đạt
106	207620211008	Nguyễn Trung Kiên	K65_QLTNR	235	255	490	Đạt
107	207620211009	Điền Văn Kiệt	K65_QLTNR	150	105	255	Không đạt
108	207620205004	K' Krêm	K65_QLTNR	235	220	455	Đạt
109	207620205002	K' Nes	K65_QLTNR	245	220	465	Đạt
110	207620205001	Lượng Minh Nghĩa	K65_QLTNR	150	140	290	Không đạt
111	207850103025	Cao Thành Nhân	K65_QLDD	160	300	460	Đạt
112	207620211011	K' Ninh	K65_QLTNR	135	160	295	Không đạt
113	207620211022	Đương Hồng Nở	K65_QLTNR	215	235	450	Đạt
114	207850103015	Nguyễn Quốc Phong	K65_QLDD	235	270	505	Đạt

TT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết luận
115	207620211012	Ka	Rim	K65_QLTNR	255	195	450	Đạt
116	207620211013	Lương Hữu	Sam	K65_QLTNR	150	150	300	Không đạt
117	207850103017	Đỗ Văn	Sang	K65_QLDD	170	125	295	Không đạt
118	207850103037	Trần Minh	Sang	K65_QLDD	170	350	520	Đạt
119	207620211014	K'	Sim	K65_QLTNR	165	125	290	Không đạt
120	207850103029	Phạm Văn	Thanh	K65_QLDD	255	205	460	Đạt
121	207620211026	Trần Đình	Thành	K65_QLTNR	255	205	460	Đạt
122	207850103018	Trần Duy	Thắng	K65_QLDD	200	280	480	Đạt
123	207620211017	Chung Phương	Toàn	K65_QLTNR	235	220	455	Đạt
124	207620211019	Thạch Quốc	Tuấn	K65_QLTNR	225	225	450	Đạt
125	207620211020	K'	Vàng	K65_QLTNR	95	150	245	Không đạt
97	207620211001	Nguyễn Phúc	Bào	K65_QLTNR	225	240	465	Đạt
98	207620205003	K'	Chúc	K65_QLTNR	165	290	455	Đạt
99	207620211002	Thông Minh	Chương	K65_QLTNR	165	125	290	Không đạt
126	217620112001	Nguyễn Bá Trường	An	K66_BVTV	0	0	0	Không đạt
127	207620110008	Nguyễn Thị Mộng	Dung	K65_KHCT	250	200	450	Đạt
128	217620112002	Lê Trọng	Đại	K66_BVTV	0	0	0	Không đạt
129	207580108001	Nguyễn	Đạo	K65_TKNT	255	275	530	Đạt
130	217620110002	Xu Nguyên	Đĩnh	K66_KHCT	0	0	0	Không đạt
131	217620110007	Phạm Thanh	Hải	K66_KHCT	295	240	535	Đạt
132	207620110001	Hoàng Văn	Hoài	K65_KHCT	225	240	465	Đạt
133	217620112003	Nguyễn Trần Đăng	Khoa	K66_BVTV	295	170	465	Đạt
134	207620112003	Trần Tuấn	Kiệt	K65_BVTV	265	205	470	Đạt
135	207580108005	Bùi Minh	Nhật	K65_TKNT	285	190	475	Đạt
136	217620110004	Trần Huỳnh	Như	K66_KHCT	235	220	455	Đạt
137	207620112007	Trần Huỳnh Hoài	Ninh	K65_BVTV	235	260	495	Đạt
138	207620110007	Mai Minh	Quang	K65_KHCT	240	215	455	Đạt
139	207620110003	Ngô Hoàng	Quân	K65_KHCT	100	150	250	Không đạt
140	217620110005	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	K66_KHCT	115	150	265	Không đạt
141	217620112005	Ka	Thùy	K66_BVTV	165	140	305	Không đạt
142	217620110006	Lương Thị Mỹ	Tiên	K66_KHCT	155	135	290	Không đạt
143	187620112001	Dương Hữu	Trí	K65_BVTV	255	210	465	Đạt
144	217620112004	Dương Ngọc Phương	Trinh	K66_BVTV	125	125	250	Không đạt
145	207620110005	Thái Hữu Lê Đức Anh	Tuấn	K65_KHCT	230	230	460	Đạt
146	20B640101439	Võ Quốc	Ân	K65B2_LT_THUY_CQ	250	250	500	Đạt
147	197580110001	Cao Thanh	Bình	K64_KTCQ	240	220	460	Đạt
148	207340301004	Lê Thị	Cúc	K65B1_KT	240	220	460	Đạt
149	197640101010	Lô Thị	Dịu	K64B_THUY	255	220	475	Đạt
150	207850103006	Nghiêm Văn	Đan	K65_QLDD	270	250	520	Đạt

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết luận
151	187620205002	Đặng Hoàng Giang	K63_LS	0	0	0	Không đạt
152	207850101001	Bùi Thị Thu Hiền	K65_QLTNMT	130	140	270	Không đạt
153	197640101025	Phạm Thị Mỹ Hòa	K64A_THUY	260	235	495	Đạt
154	207340301008	Đặng Thị Hồng	K65B1_KT	255	220	475	Đạt
155	207440301001	Nguyễn Hồng Nhị Huynh	K65_QLTNMT	240	220	460	Đạt
156	187620110003	Cil Joa	K63_KHCT	0	0	0	Không đạt
157	187640101077	Tạ Lê Ngọc Minh	K63A_THUY	270	230	500	Đạt
158	175640101037	Huỳnh Thị Trà My	K62A_THUY	230	240	470	Đạt
159	207340301020	Bùi Thị Ngân	K65B1_KT	170	125	295	Không đạt
160	207850101002	Lê Công Nghiệp	K65_QLTNMT	250	205	455	Đạt
161	197340103004	Hoàng Trần Mỹ Ngọc	K64_QTDVDLLH	235	235	470	Đạt
162	207850101003	Nguyễn Minh Nhật	K65_QLTNMT	105	160	265	Không đạt
163	197420201003	Lương Thị Nhi	K64B_THUY	230	230	460	Đạt
164	217640101103	Mai Thị Hồng Thúy	K66B_THUY	210	310	520	Đạt
165	197640101061	Đặng Trung Tiến	K64B_THUY	255	205	460	Đạt
166	18B640101033	Nguyễn Minh Tiến	K9B_LT_TY_CQ	220	250	470	Đạt
167	187850103029	K Văn Tinh	K63_QLDD	250	220	470	Đạt
168	187340101006	Đoàn Thị Bích Trâm	K63_QTKD	235	215	450	Đạt
169	207340301032	Nguyễn Thị Thanh Trúc	K65B1_KT	0	0	0	Không đạt
170	187580108008	Văn Vương Tùng	K63_TKNT	0	0	0	Không đạt
171	21B340301681	Khấu Hoàng Anh	K66A3_LT_KT_CQ	265	230	495	Đạt
172	217580108016	Nguyễn Thị Hoàng Như	K66_TKNT	235	220	455	Đạt



THƯ KÝ

Nguyễn Văn Phú